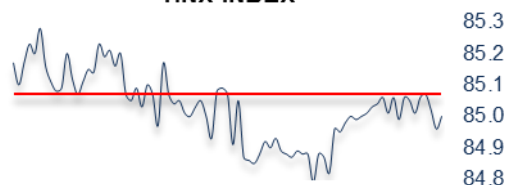
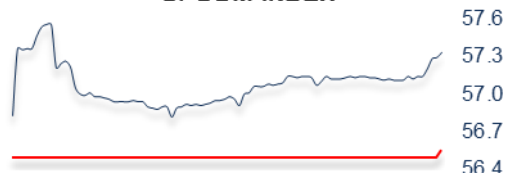


VNINDEX


Giá trị đóng cửa	685.73
Biến động (%)	-0.41%
KL(triệu CP)	115.7
Giá trị (tỷ đồng)	2,630
SLCP tăng giá	117
SLCP giảm giá	125
SLCP đứng giá	53

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	85.00
Biến động (%)	-0.09%
KL(triệu CP)	41.6
Giá trị (tỷ đồng)	597
SLCP tăng giá	102
SLCP giảm giá	96
SLCP đứng giá	59

UPCOM-INDEX


Giá trị đóng cửa	57.33
Biến động (%)	1.38%
KL(triệu CP)	12.5
Giá trị (tỷ đồng)	114
SLCP tăng giá	62
SLCP giảm giá	21
SLCP đứng giá	30

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch cuối cùng của tháng 9, kết thúc chuỗi tăng điểm kéo dài nhất từ đầu năm đến nay.

VN-Index giảm 2,82 điểm (tương đương 0,41%) xuống 685,73 điểm. Tính chung cả tuần, chỉ số tăng 11,64 điểm (tương đương 1,73%).

Sau chuỗi tăng điểm kéo dài nhất kể từ đầu năm đến nay với 9 phiên tăng liên tiếp và thiết lập vùng đỉnh mới tại mức 688,55 điểm, đà tăng của thị trường đã có những dấu hiệu suy yếu mạnh từ cuối phiên giao dịch ngày hôm qua, cảnh báo về một đợt điều chỉnh sẽ xuất hiện. Bước vào phiên cuối tuần, đón nhận những tin tức không tích cực khi các thị trường chứng khoán thế giới chìm trong sắc đỏ, lực cầu tiếp tục sụt giảm khiến VN-Index giảm điểm ngay từ đầu phiên do nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn (VIC, MSN, HPG, GAS, KDC, PVD, BID...) đồng loạt chịu áp lực chốt lời. Nhóm cổ phiếu dầu khí – trụ cột nâng đỡ thị trường trong phiên ngày hôm qua cũng nhanh chóng điều chỉnh. Một số cổ phiếu bluechips (VNM, VCB, MWG, HSG, BVH...) duy trì sắc xanh nhẹ giúp chỉ số không giảm quá mạnh và giao dịch giằng co dưới mốc tham chiếu. Về cuối phiên sáng, một đợt bán mạnh xuất hiện khiến sắc đỏ lan rộng toàn thị trường, VN-Index có lúc giảm tới 3.92 điểm, đây cũng là mức giảm sâu nhất trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Bước sang phiên chiều, một số mã lớn như VNM, VCB, BVH,... lần lượt hồi phục giúp thị trường lấy lại sắc xanh nhẹ, tâm lý có phần khởi sắc hơn. Tuy nhiên, đà tăng của chỉ số không duy trì được lâu khi áp lực bán một lần nữa gia tăng về cuối phiên đẩy nhiều cổ phiếu lớn lùi xuống dưới mốc tham chiếu. VN-Index giảm điểm trở lại và đóng cửa lùi về sát mốc 685 điểm. GAS góp phần lấy đi 1,85 điểm của chỉ số.

- Sau phiên hưng phấn hôm qua, hầu hết các cổ phiếu (GAS, PVD, PVB, PVC...) đã điều chỉnh giảm trở lại. Giá dầu Brent phiên hôm nay giảm 1,45% sau khi tăng 7% trong hai phiên trước nhờ thông tin OPEC đạt được thỏa thuận cắt giảm sản lượng trong phiên họp không chính thức. Kết thúc phiên hôm nay, GAS giảm 3,7% xuống còn 70.500 đồng/cp, PVD giảm 2,03% xuống còn 26.600 đồng/cp.
- Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HHS tăng trần phiên thứ hai liên tiếp sau thông tin công ty sẽ tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt ngay sau khi hoàn thành báo cáo tài chính quý 3. HVG đã đảo chiều sau hai phiên giao dịch tích cực.

Tổng khối lượng giao dịch đạt 115,7 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.630 tỷ đồng, giảm nhẹ so với phiên hôm qua. FLC trở lại dẫn đầu thanh khoản thị trường với 10,6 triệu cổ phiếu khớp lệnh thành công. Tiếp đó là HPG (7,0 triệu cổ phiếu), KBC (4,5 triệu cổ phiếu), DLG (4,5 triệu cổ phiếu)... Phiên hôm nay có giao dịch thỏa thuận đáng chú ý của SHP (6,3 triệu cổ phiếu – 119,7 tỷ đồng), MSN (550.000 cổ phiếu – 38,7 tỷ đồng), VNM (140.800 cổ phiếu – 19,7 tỷ đồng), HQC (2 triệu cổ phiếu – 10,6 tỷ đồng).

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục duy trì trạng thái mua ròng trên cả 2 sàn. Tính chung trên 2 sàn trong phiên 30/9, khối ngoại đã mua ròng 3,28 triệu đơn vị, gấp 10,9 lần so với phiên trước đó. Tổng giá trị mua ròng tương ứng 68,51 tỷ đồng, tăng 35,64% so với phiên trước đó. Trên HOSE, họ đã mua ròng 62,95 tỷ đồng, tăng hơn 81% so với phiên trước đó. Trong đó, BVH dẫn đầu danh sách mua ròng với giá trị đạt 13,79 tỷ đồng. Tiếp đó, SSI (+8,94 tỷ đồng), PVD (+8,88 tỷ đồng), KDC (+8,13 tỷ đồng), DRC và VCB (hơn 8 tỷ đồng). Chiều ngược lại, HPG bị bán ròng mạnh nhất với giá trị 14,87 tỷ đồng. Đứng ở vị trí thứ 2 cũng là cổ phiếu ngành thép - HSG bị bán ròng 8,58 tỷ đồng. Trên HNX, khối ngoại mua ròng 5,56 tỷ đồng, giảm 64,7% về giá trị so với phiên trước đó.

Họ mua ròng mạnh nhất DBC với giá trị 2,37 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, BVS bị bán ròng mạnh nhất với tổng giá trị gần 807 triệu đồng.

Áp lực bán chốt lời gia tăng, đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần cũng là phiên giao dịch cuối cùng của tháng 9, HNX-Index điều chỉnh giảm nhẹ 0,08 điểm (tương đương 0,09%) về mốc 85 điểm. Thanh khoản sụt giảm nhưng vẫn giữ được mức khá.

Mở cửa trong sắc xanh, đồ thị giá giảm co tăng nhẹ hơn một giờ thì hạ nhiệt lùi khỏi mốc tham thiếu. Tâm lý nghỉ ngơi sau chuỗi phiên tăng liên tiếp là nguyên nhân chính khiến thị trường điều chỉnh. Áp lực bán xuất hiện ngay từ đầu phiên và ngày một nhân rộng. Nhóm các cổ phiếu lớn chịu sự phân hóa mạnh. Dòng họ dầu khí không giữ được sóng tăng như phiên hôm qua, yếu thế quay đầu đi xuống. Các mã ngân hàng cũng để mất sắc xanh, lùi dần về tham chiếu.

Bước vào phiên chiều, lực cầu có phần cải thiện hơn. Sự nỗ lực của các mã: HUT, NTP, VCS, DBC hay VND đã giúp chỉ số hồi lại đôi chút. Gam xanh xuất hiện nhưng không duy trì được lâu, chỉ số thiếu may mắn, khép phiên chịu sự điều chỉnh nhẹ. Điểm số giảm nhưng số mã tăng vẫn có phần nhỉnh hơn trên bảng điện tử. Tại thời điểm đóng cửa, thống kê cụ thể toàn thị trường ghi nhận 10 mã tăng, 96 mã giảm và 59 mã đứng giá.

Nhóm cổ phiếu chủ chốt nghiêng về sắc đỏ, cuối phiên phân hóa khá mạnh. HUT giao dịch bùng nổ và có sự bứt phá về thanh khoản, với hơn 6,6 triệu đơn vị được khớp, dẫn đầu toàn thị trường. Giá và khối lượng giao dịch của HUT khá tích cực nhờ một số thông tin tích cực: Trong nửa cuối năm 2016, dự án Foresta Xuân Phương dự kiến đem lại doanh thu 1.500 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế khoảng 210 tỷ, cao hơn 9% so với nửa đầu 2016 do giá bán căn hộ tăng. Tính đến thời điểm giữa tháng 9/2016, HUT đã bán được 768 căn biệt thự, tương đương 90% tổng số căn. Ước tính cả năm HUT có thể đạt lợi nhuận sau thuế 420 tỷ đồng, tăng 163% so với năm 2015 và đạt 111% kế hoạch năm.

Thanh khoản vẫn giữ được mức khá song sụt giảm khá so với phiên liền trước. Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt hơn 41,6 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 596,51 tỷ đồng. Với hơn 6,6 triệu đơn vị khớp thành công, HUT vươn lên dẫn đầu thanh khoản toàn sàn, bỏ khá xa mã đứng thứ hai là PVX đạt gần 2,7 triệu đơn vị. Các vị trí kế tiếp lần lượt là: PVS (hơn 2,1 triệu đơn vị), DST (gần 1,8 triệu đơn vị), SHB (hơn 1,3 triệu đơn vị)...

UPCoM-Index khép lại phiên giao dịch cuối tuần - ngày cuối cùng của tháng chín trong sắc xanh, ghi thêm được 0,78 điểm (tương đương tăng 1,38%), đứng mức 57,33 điểm.

Áp lực của lượng cung không gây sức ép cho thị trường. Số đông cổ phiếu trên sàn đảo chiều tăng điểm khá tốt. UPCoM-Index vì thế giao dịch tích cực và ghi điểm trọn vẹn cả phiên hôm nay.

Lực cầu tăng tốc ngay từ khi mở cửa, UPCoM-Index nhanh chóng vọt mức 57,5 điểm. Tuy nhiên, tại mức này, sức mua không bổ sung thêm. Tranh thủ thị trường lên cao nhiều cổ phiếu đẩy mạnh hoạt động bán ra. Chỉ số thoải dần, thu hẹp một phần mức điểm ghi được trước đó. UPCoM đóng cửa chỉ còn giữ mức tăng khá trong cả ngày. Bảng điện tử rực sắc xanh. Toàn sàn có 119 mã tham gia giao dịch, trong đó có 62 mã tăng giá, 30 mã đứng giá và 27 mã giảm giá.

Thanh khoản vẫn đứng ở mức cao. Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 12.507.939 đơn vị, tương ứng với giá trị là 113,74 tỷ đồng. Đạt khối lượng khớp lệnh ấn tượng, 1.794.600 cổ phiếu được chuyển nhượng thành công, VES vươn lên dẫn đầu về thanh khoản toàn sàn. Các vị trí kế tiếp lần lượt thuộc về PTT đạt 1.000.900 cổ phiếu, SD3, GEX, VGC...

Nguyễn Ngọc Tuấn

Chuyên viên phân tích kỹ thuật
Email: tuannn@fpts.com.vn
ĐT: (84.4) 3773 7070 / ext: 5911

NHẬN ĐỊNH VN-INDEX THEO PTKT



- **Xu hướng:** VN-Index đã xác nhận xu hướng tăng bằng phiên breakout lên khỏi ngưỡng 680 điểm. Mục tiêu tăng giá ngắn hạn được nâng lên mốc 700 - 710 điểm.
- **Mức kháng cự:** 686; 700
- **Mức hỗ trợ:** 660; 680

Nhận định:

Phiên giao dịch cuối tuần đã khép lại với mức giảm nhẹ của VN-Index, chỉ số để mất 2,82 điểm và lùi về mốc 685,73 điểm. Như vậy, chuỗi phiên tăng liên tiếp của sàn HOSE đã tạm thời bị ngắt nhịp bởi áp lực bán chốt lời sau khi VN-Index tiệm cận mốc 690 điểm.

Trên đồ thị intraday, tâm lý bán xuất hiện khá sớm và VN-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian giao dịch. Biên dao động của chỉ số theo đó nằm hoàn toàn ở phía dưới của thân nến liền trước. Diễn biến này cho thấy bên mua đã thận trọng hơn với các mức giá cao trong phiên và có xu hướng chọn các thời điểm giá thấp để tích lũy, điều này chính là lý do khiến thanh khoản sụt giảm nhẹ về dưới mốc bình quân 20 phiên gần nhất.

Về chỉ báo, mức độ tích cực của xu hướng ngắn hạn vẫn được bảo lưu khi dao động giá của VN-Index đang bám sát độ mở của bollinger upper band. Đường MACD và cặp +/-DI vẫn đang dao động trong vùng báo hiệu tăng giá. Tuy nhiên, do các momentum đang giữ trạng thái suy yếu sau khi đi vào vùng “quá mua” nên khả năng đảo chiều tái hiện chuỗi phiên tăng liên tiếp của VN-Index là không lớn và rung lắc mạnh có thể sẽ còn tiếp diễn.

Trong tuần kế tiếp, mức 680 điểm sẽ được kỳ vọng như một khu vực đệm giúp hấp thụ các đợt bán chốt lời ngắn hạn. Ngoài ra, mức hỗ trợ thấp hơn tại 670 điểm tạo bởi cặp trung bình động MA 12 - 20 cũng rất vững. Do đó, nếu VN-Index có thể lùi về kiểm tra lại vùng hỗ trợ dưới thì sẽ là cơ hội tìm kiếm điểm mua an toàn cho nhà đầu tư chưa tham gia thị trường trong nhịp tăng vừa qua.

Khuyến nghị:

Chiến lược giao dịch khuyến nghị vẫn là chờ đợi tín hiệu xác nhận vùng hỗ trợ mạnh của VN-Index để thực hiện mua vào, tăng dần tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Nhà đầu tư với mức chịu rủi ro cao có thể tranh thủ những rung lắc mạnh trong phiên để tìm cơ hội lướt sóng tại các cổ phiếu đang tăng giá từ nền tảng tích lũy chặt chẽ trước đó. Với các nhà đầu tư theo chiến lược dài hạn hơn thì đối tượng quan sát sẽ là các mã thuộc nhóm ngành xây dựng, VLXD, tài chính... có triển vọng kết quả kinh doanh tích cực trong 06 tháng cuối năm

TIN TỨC NỔI BẬT:

Trung Quốc hạ giá nhân dân tệ mạnh nhất nửa tháng: Trung Quốc ấn định tỷ giá tham chiếu của đồng nhân dân tệ ở mức 6,667 nhân dân tệ đổi 1 USD, tương đương mức giảm giá 0,24%. Ngày 30/9, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc ấn định tỷ giá tham chiếu của đồng nhân dân tệ ở mức 6,667 nhân dân tệ đổi 1 USD, tương đương mức giảm giá 0,24% so với phiên trước. Đây là mức giảm giá mạnh nhất kể từ ngày 14/9. *(Nhà đầu tư tham khảo tại [đây](#)).*

Mỹ: Tăng trưởng quý 2 cao hơn ước tính cùng kỳ vọng tăng lãi suất: Tăng trưởng kinh tế của Mỹ trong quý thứ hai không quá chậm như số liệu ước tính nhờ những cải thiện trong xuất khẩu và đầu tư của khu vực doanh nghiệp. Đó là một tín hiệu tích cực đối với kinh tế Mỹ và củng cố thêm kỳ vọng Fed sẽ tăng lãi suất trong năm nay. Bộ Thương mại Mỹ ngày 29/9 cho biết, trong quý 2 tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Mỹ tăng 1,4% so với cùng kỳ, cao hơn con số ước tính là 1,1% được công bố hồi tháng trước và cao hơn so với kỳ vọng của giới chuyên môn. *(Nhà đầu tư tham khảo tại [đây](#)).*

Tăng trưởng GDP quý IV khả quan hơn: Trước những diễn biến khá thuận lợi của quý III, đặc biệt là số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động tăng mạnh, ông Hà Quang Tuyền, Vụ trưởng Vụ Hệ thống tài khoản quốc gia (Tổng cục Thống kê) dự báo, tăng trưởng GDP quý IV sẽ rất ấn tượng. Số liệu mà ADB lấy làm cơ sở để đưa ra dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam dựa trên cơ sở dữ liệu của 6 tháng đầu năm - thời gian hoạt động sản xuất - kinh doanh của Việt Nam gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là hoạt động sản xuất nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp khai thác dầu thô... Tuy vậy, ADB vẫn dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam 6 tháng cuối năm sẽ tốt lên, nhờ thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, xuất khẩu, tăng trưởng tín dụng và Chính phủ đẩy mạnh giải ngân chi đầu tư cơ bản. *(Nhà đầu tư tham khảo tại [đây](#)).*

TIN DOANH NGHIỆP:**CTCP Xây dựng Coteccons (CTD,HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))**

Công bố thông tin về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ vốn chủ sở hữu:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 16,3 triệu cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 3:1
- Ngày đăng ký cuối cùng: 18/10/2016

CTCP Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Điền (KDH, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Thông báo nghị quyết HĐQT triển khai phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó KDH sẽ phát hành tăng vốn từ nguồn thặng dư vốn cổ phần của công ty với tỷ lệ 30% (10 cổ phiếu cũ nhận 3 cổ phiếu mới), thời gian thực hiện: dự kiến trong năm 2016 sau khi được UBCKNN chấp nhận.

Công ty cổ phần xây dựng Faros (ROS, HSX)

Thông báo kết quả giao dịch của cổ đông lớn: Trong 3 ngày 22, 23 và 26/9 vừa qua, ông Trịnh Văn Quyết đã mua thỏa thuận 99.850.005 cp, nâng tỷ lệ sở hữu lên 65,01% (trước đó, ông Quyết đang nắm giữ 41,79%) cổ phần của ROS.

CTCP Container Việt Nam (VSC, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Công bố Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 bằng tiền tỷ lệ 10% (1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng). Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2016.

CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (RAL, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Tổng cục thuế Hà Nội ra Quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế đối với CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông, theo đó:

- Truy thu số thuế tăng qua thanh tra, số tiền 1.581.856.829 đồng.
- Phạt tiền đối với các hành vi: 15 triệu đồng do có hành vi không lập hóa đơn hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 200.000 đồng trở lên cho người mua
 - TM 4254. 3,5 triệu đồng do hành vi không cung cấp đầy đủ sổ kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong thời gian kiểm tra, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế - TM 4254.
- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra: 316.371.366 đồng
- Tiền chậm nộp: 1.448.229.529 đồng do hành vi nộp chậm tiền thuế, 1.359.604.056 do hành vi nộp chậm tiền thuế TNCN từ tiền lương tiền công và 88.625.473 đồng do hành vi chậm nộp tiền thuế GTGT và TNDN.

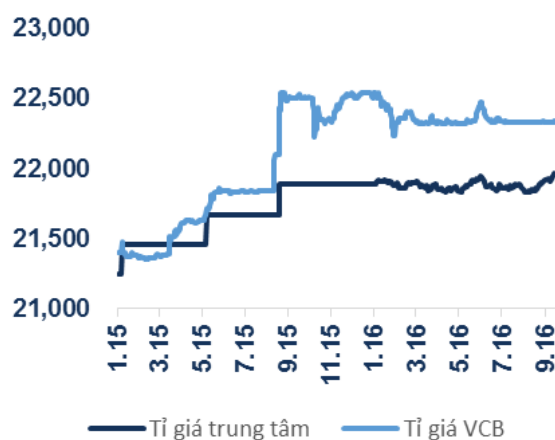
CTCP Tập đoàn Khách sạn Đông Á (DAH, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Sở GD&ĐT Tp. Hồ Chí Minh thông báo chấp thuận đăng ký niêm yết cho cổ phiếu DAH của CTCP Tập đoàn Khách sạn Đông Á. Số lượng cổ phiếu niêm yết: 34,2 triệu cổ phiếu.

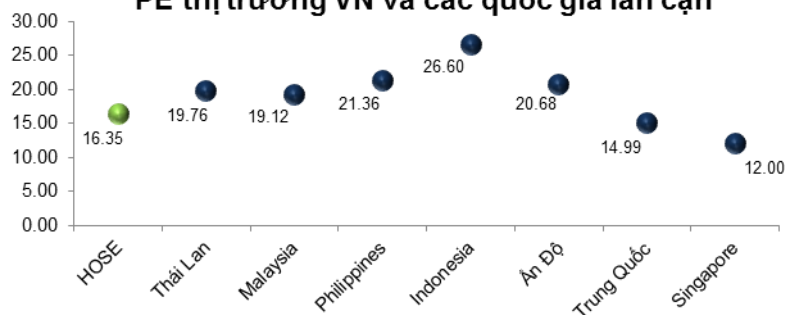
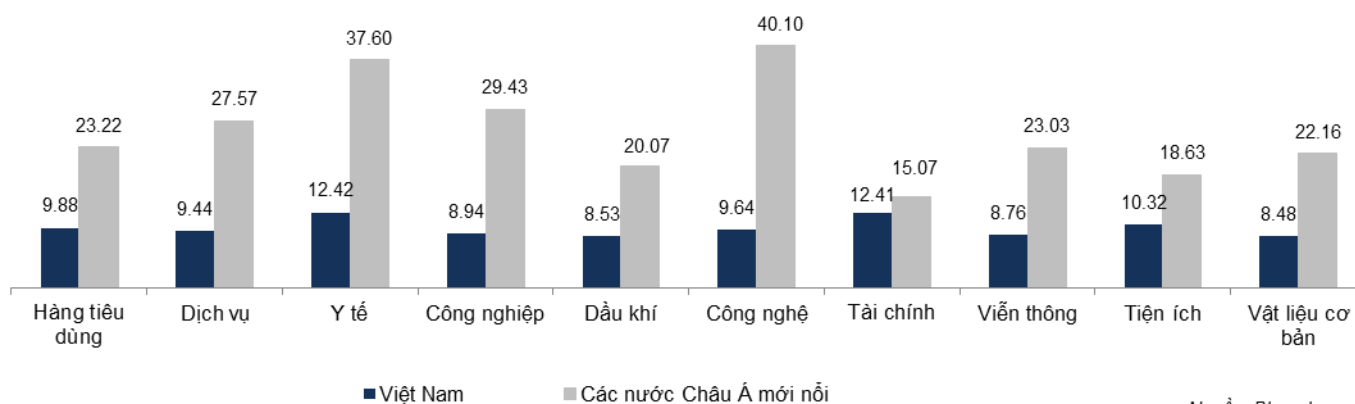
THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ
Biến động một số loại tiền tệ

Cặp ngoại tệ	Tỷ giá 30.09.2016	Δ	YTD
USD/VND	22,335	0.00	-0.91%
EUR/VND	25,030	-116.50	1.30%
JPY/VND	222.22	1.16	18.29%
CNY/VND	3,405	1.00	-3.32%

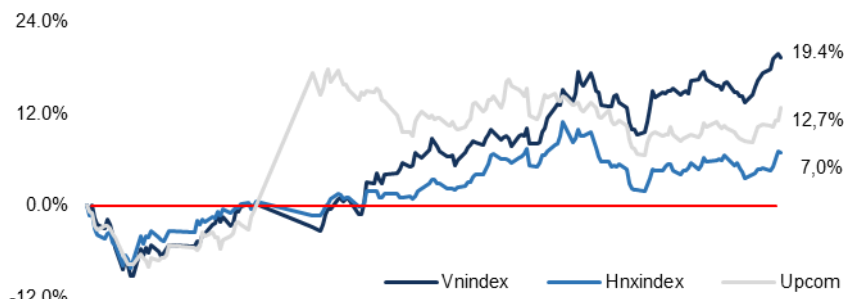
Nguồn: Vietcombank

Biến động Tỷ giá USD/VND

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Giá trị	Biến động Δ	Biến động %
DJIAX	18,143	-195.8	-1.07%
NASDAQ	4,838	-37.0	-0.76%
S&P 500	2,151	-20.2	-0.93%
FTSE 100	6,843	-76.0	-1.10%
CAC 40	4,372	-72.2	-1.62%
SHANGHAI	2,988	-10.3	-0.34%
NIKKEI	16,465	-218.5	-1.31%

PE thị trường VN và các quốc gia lân cận

CHỈ SỐ PE THEO NGÀNH CỦA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC MỚI NỔI


Nguồn: Bloomberg

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
Biến động các chỉ số so với đầu năm


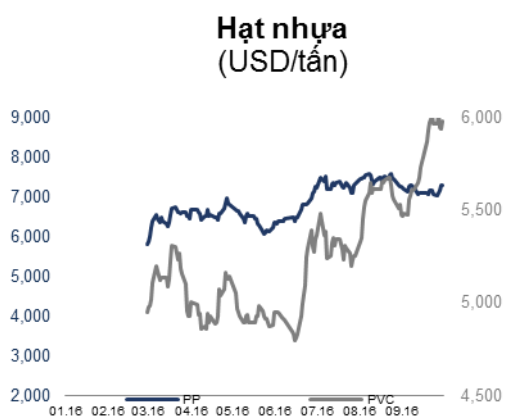
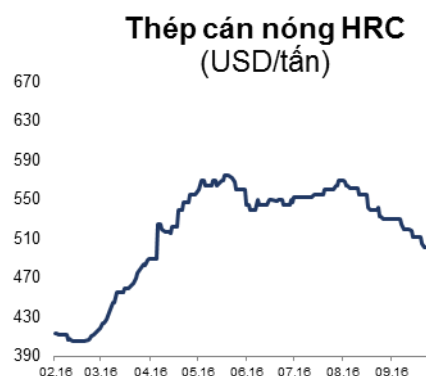
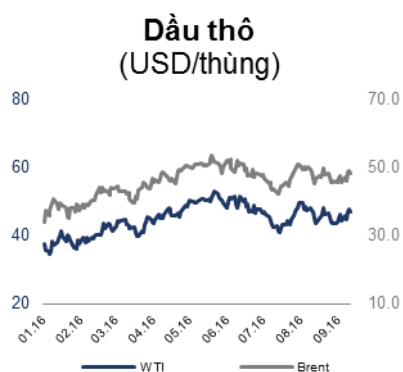
	Sàn HOSE					Sàn HNX					Sàn UPCOM				
	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm
Tài chính	26,64%	19	-0,1%	36,8%	31,6%	28,27%	23	-0,53%	17,4%	52,2%	-	-	-	-	-
Hàng tiêu dùng thiết yếu	23,07%	35	0,36%	31,4%	48,6%	6,82%	21	0,81%	33,3%	28,6%	0,03%	2	18,24%	50,0%	0,0%
Dịch vụ điện - nước	13,1%	18	-3,08%	27,8%	55,6%	2,6%	4	0,0%	0,0%	0,0%	0,01%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Công nghiệp	9,76%	88	0,49%	43,2%	35,2%	25,45%	116	0,0%	31,0%	24,1%	0,65%	15	0,34%	46,7%	6,7%
Nguyên vật liệu	7,7%	51	-0,55%	43,1%	37,3%	17,27%	55	0,82%	36,4%	25,5%	0,14%	6	-2,08%	16,7%	16,7%
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4,06%	34	0,18%	38,2%	47,1%	2,93%	25	-0,76%	32,0%	16,0%	0,1%	2	0,0%	0,0%	0,0%
CNTT	1,89%	7	-1,31%	14,3%	42,9%	0,8%	11	0,1%	18,2%	36,4%	-	-	-	-	-
Năng lượng	1,25%	9	-1,61%	22,2%	55,6%	9,77%	24	-1,58%	20,8%	33,3%	0,03%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Chăm sóc sức khỏe	1,62%	9	1,58%	55,6%	22,2%	1,04%	8	1,39%	50,0%	0,0%	-	-	-	-	-
Không phân loại	0,0%	1	-6,7%	0,0%	100,0%	4,2%	49	-0,2%	30,6%	32,7%	-	-	-	-	-
Toàn thị trường	100,0%	310	-0,41%	37,1%	40,3%	100,0%	350	-0,13%	29,1%	27,7%	100,0%	210	1,88%	27,1%	11,0%

Nguồn: Bloomberg

Cổ phiếu biến động giá lớn trong 1 tuần

HOSE				HNX				UPCOM			
Mã cp	KLGD	Giá	%thay đổi	Mã Cp	KLGD	Giá	%thay đổi	Mã Cp	KLGD	Giá	%thay đổi
Cổ phiếu tăng giá											
SMC	387,120	18,250	22.1%	BXH	1,000	28,800	32.1%	TGP	100	7,200	71.4%
DTL	20	26,500	21.0%	VFR	203,200	16,500	26.9%	VHH	500	2,800	64.7%
BGM	460,400	1,220	20.8%	PVV	54,200	1,500	25.0%	VRG	-	2,100	40.0%
VNH	25,150	2,040	15.9%	VE9	500	8,100	24.6%	AVF	155,200	400	33.3%
ATA	123,410	930	14.8%	SGH	300	28,000	24.4%	BWA	-	8,100	30.6%
Cổ phiếu giảm giá											
TNT	167,320	3,930	-30.1%	BII	232,100	1,900	-20.0%	PTE	-	2,400	-25.0%
TTF	101,530	8,040	-13.7%	SPI	190,500	2,600	-18.8%	CNT	-	1,900	-20.8%
RIC	-	10,350	-13.4%	SVN	232,100	1,900	-17.4%	HLA	59,300	400	-20.0%
SGT	18,050	4,500	-13.3%	PBP	5,600	12,600	-17.1%	TVB	251,400	7,000	-19.5%
VNA	5,610	1,750	-10.7%	BKC	100	6,000	-15.5%	SHG	41,000	2,100	-16.0%

Nguồn: Bloomberg

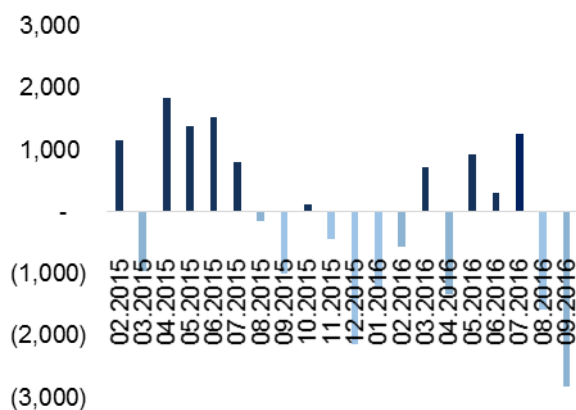
THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA QUỐC TẾ


(Nguồn: Bloomberg)

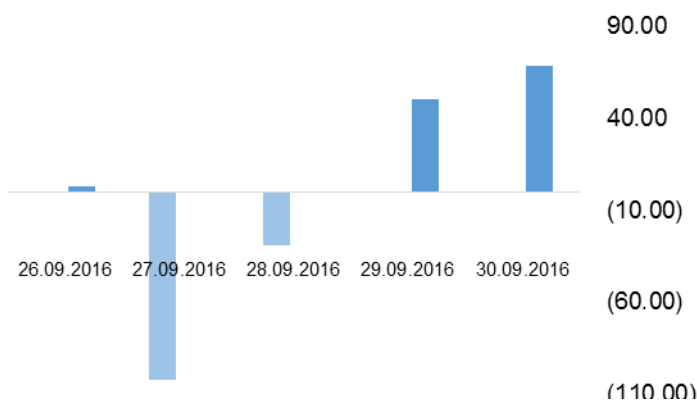
GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Sàn	Khối lượng (triệu cp)				Giá trị (tỷ VND)			
	Mua	Bán	Mua - Bán	Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường	Mua	Bán	Mua - Bán	Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường
HOSE	10.03	6.93	3.09	2.69%	292.48	229.53	62.95	2.46%
HNX	0.91	0.72	0.19	0.45%	19.70	14.14	5.56	0.93%
Tổng	10.94	7.66	3.28	2.09%	312.19	243.67	68.51	2.17%

Giá trị giao dịch ròng của
NDTNN theo tháng (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch ròng của NDTNN theo
ngày (tỷ đồng)



HOSE

Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
HQC	2,000,000	81,260	1,918,740	10,138,873	3,487,270	57%	2%
SSI	409,870	9,450	400,420	8,941,613	1,781,390	23%	1%
PVD	360,080	29,640	330,440	8,878,032	3,442,970	11%	1%
FMC	251,840	-	251,840	5,600,514	607,330	42%	0%
KBC	574,250	357,000	217,250	4,186,923	4,497,980	13%	8%
KDC	219,910	5,610	214,300	8,132,060	698,130	32%	1%
VCB	311,160	101,060	210,100	8,092,680	1,402,860	22%	7%
BID	303,100	100,000	203,100	3,426,219	1,672,670	18%	6%
OGC	210,000	10,000	200,000	288,600	1,440,950	15%	1%
BHS	200,000	1,000	199,000	3,507,400	2,100,260	10%	0%
BVH	290,790	95,530	195,260	13,786,759	451,920	64%	21%
DRC	193,000	100	192,900	8,023,641	556,450	35%	0%
DPM	350,000	231,840	118,160	3,356,756	751,050	47%	31%
DXG	114,390	100	114,290	1,656,848	324,140	35%	0%
FCM	104,010	-	104,010	570,949	220,140	47%	0%
MSN	87,880	1,240	86,640	5,933,382	1,106,860	8%	0%
PPC	797,000	717,130	79,870	1,140,333	869,700	92%	83%
SBT	79,700	100	79,600	2,461,920	2,329,810	3%	0%
FIT	130,400	54,500	75,900	378,039	1,541,690	9%	4%
CCL	52,900	-	52,900	149,629	90,620	58%	0%

Top bán ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Bán ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Bán ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
DLG	-	650,000	650,000	3,335,560	3,507,000	0%	19%
HPG	435,110	759,030	323,920	14,871,784	7,055,060	6%	11%
ITA	3,000	288,370	285,370	1,192,686	2,168,860	0%	13%
HSG	6,770	211,020	204,250	8,580,407	1,255,010	1%	17%
PET	9,000	155,000	146,000	1,694,734	259,920	4%	60%
STB	10	117,500	117,490	1,097,396	644,360	0%	18%
CTG	7,050	96,000	88,950	1,518,346	431,170	2%	22%
VSH	1,500	75,190	73,690	1,138,428	150,590	1%	50%
HHS	-	56,320	56,320	330,035	832,840	0%	7%
PVT	25,650	77,000	51,350	741,176	1,381,350	2%	6%
BCI	-	50,500	50,500	1,131,000	67,500	0%	75%
BMI	92,670	143,000	50,330	1,408,014	274,140	34%	52%
VHG	20	50,000	49,980	119,952	1,425,720	0%	4%
HT1	120,000	158,550	38,550	1,077,751	183,250	66%	87%
GAS	54,610	91,090	36,480	2,592,002	343,210	16%	27%
VIC	28,380	60,050	31,670	1,405,904	170,270	17%	35%
HBC	740	30,300	29,560	917,650	1,503,180	0%	2%
CMG	16,550	44,000	27,450	445,860	125,560	13%	35%
SMC	-	22,720	22,720	414,640	387,120	0%	6%
NCT	490	15,290	14,800	1,416,852	20,190	2%	76%

HNX

Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
VKC	86,400	-	86,400	1,673,540	314,850	27%	0%
DBC	60,000	-	60,000	2,365,890	402,080	15%	0%
TC6	58,500	-	58,500	262,610	114,699	51%	0%
DNP	23,600	-	23,600	686,180	297,460	8%	0%
PVS	424,000	403,800	20,200	427,220	2,120,414	20%	19%
PDB	14,600	-	14,600	332,930	28,300	52%	0%
SED	11,200	-	11,200	263,110	11,710	96%	0%
IVS	10,000	-	10,000	140,000	349,400	3%	0%
PMB	7,800	-	7,800	102,180	9,000	87%	0%
RCL	7,500	-	7,500	151,500	12,600	60%	0%

Top bán ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Bán ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Bán ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
BVS	118,600	164,300	45,700	806,740	298747	40%	55%
PVC	-	40,000	40,000	409,310	217090	0%	18%
VGS	-	30,000	30,000	345,000	344200	0%	9%
MEC	-	13,700	13,700	50,690	29700	0%	46%
DXP	10,700	23,900	13,200	258,140	60844	18%	39%
MAC	-	10,000	10,000	107,000	190026	0%	5%
BPC	-	8,700	8,700	177,950	23100	0%	38%
QTC	-	8,000	8,000	291,000	12900	0%	62%
CT6	-	5,700	5,700	31,350	5700	0%	100%
CAP	-	4,500	4,500	189,300	16060	0%	28%

GIAO DỊCH CÁC QUỸ ETFs

• Market Vectors Vietnam ETF

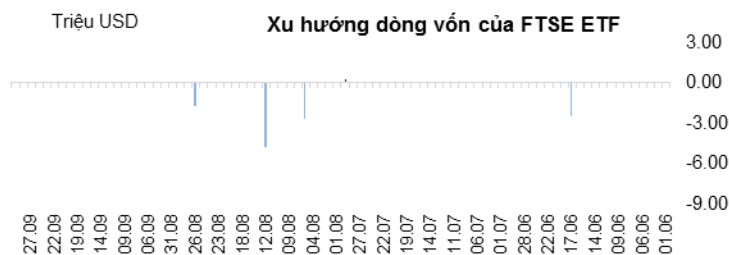
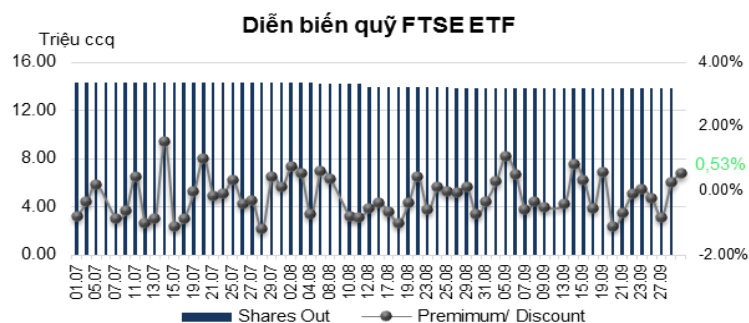
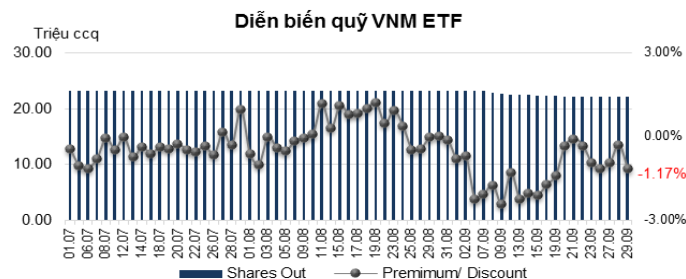
Mã CP	Danh sách năm giữ			
	Số lượng 29.09.2016	Số lượng 30.09.2016	Chênh lệch	Tỷ trọng 30.09.2016
VIC VN	15,109,032	15,109,032	0	8.90%
VNM VN	4,012,740	4,012,740	0	7.36%
VCB VN	13,703,912	13,703,912	0	6.88%
BVH VN	7,323,256	7,323,256	0	6.72%
MSN VN	7,000,170	7,000,170	0	6.25%
HPG VN	9,154,070	9,154,070	0	5.56%
SSI VN	17,190,741	17,190,741	0	5.02%
STB VN	32,954,652	32,954,652	0	4.05%
VCG VN	18,019,897	18,019,897	0	3.78%
DPM VN	9,734,650	9,734,650	0	3.62%
NT2 VN	7,086,439	7,086,439	0	3.57%
SBT VN	7,411,820	7,411,820	0	2.99%
KDC VN	5,934,480	5,934,480	0	2.97%
PVS VN	8,445,050	8,445,050	0	2.41%
PVD VN	5,541,077	5,541,077	0	1.97%
ITA VN	34,880,051	34,880,051	0	1.91%
KBC VN	7,011,320	7,011,320	0	1.77%
HAG VN	26,697,534	25,197,934	-1,499,600	1.73%
FLC VN	22,855,042	22,855,042	0	1.44%
PVT VN	1,036,032	1,036,032	0	0.20%
SHB VN	21	21	0	0.00%

Nguồn: Bloomberg

• FTSE Vietnam Index

Mã CP	Danh sách năm giữ			
	Số lượng 29.09.2016	Số lượng 30.09.2016	Chênh lệch	Tỷ trọng 30.09.2016
VIC VN	29,127,484	29,128,383	899	16.95%
MSN VN	15,836,714	15,837,203	489	13.99%
VNM VN	7,411,181	7,411,409	229	13.44%
HPG VN	19,222,886	19,223,479	593	11.55%
VCB VN	13,397,171	13,397,585	413	6.64%
SSI VN	16,311,853	16,312,357	503	4.71%
STB VN	25,186,142	25,186,920	777	3.06%
DPM VN	7,286,101	7,286,326	225	2.67%
KBC VN	10,058,225	10,058,535	310	2.51%
BVH VN	2,534,388	2,534,466	78	2.30%
HSG VN	4,116,727	4,116,854	127	2.24%
NT2 VN	4,243,206	4,243,337	131	2.12%
SBT VN	4,442,071	4,442,208	137	1.77%
GTN VN	6,283,781	6,283,975	194	1.55%
HAG VN	15,656,823	15,657,307	483	1.06%
PGD VN	1,885,094	1,885,152	58	1.05%
PVT VN	5,633,144	5,633,318	174	1.07%
ITA VN	19,119,386	19,119,976	590	1.03%
ASM VN	5,016,344	5,016,499	155	1.02%
FLC VN	16,181,883	16,182,382	499	1.00%

Nguồn: Bloomberg



(Nguồn: Bloomberg)

DIỄN GIẢI KHUYẾN NGHỊ

Mức khuyến nghị trên dựa vào việc xác định mức chênh lệch giữa giá trị mục tiêu so với giá trị thị trường hiện tại của mỗi cổ phiếu nhằm cung cấp thông tin hữu ích cho nhà đầu tư trong thời gian đầu tư 12 tháng kể từ ngày đưa ra khuyến nghị.

Mức kỳ vọng 18% được xác định dựa trên mức lãi suất trái phiếu Chính phủ 12 tháng cộng với phần bù rủi ro thị trường cổ phiếu tại Việt Nam.

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 18%
Thêm	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 7% đến 18%
Theo dõi	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -7% đến 7%
Giảm	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường từ -7% đến -18%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường trên -18%

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Tầng 2 - Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh
Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.4) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.4) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.8) 62908686
Fax: (84.8) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang,
Quận Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.511) 3553666
Fax: (84.511) 3553888